



TẬP ĐOÀN DẦU KHÍ QUỐC GIA VIỆT NAM
TỔNG CÔNG TY
CỔ PHẦN XÂY LẮP DẦU KHÍ VIỆT NAM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1328/XLDK-TCKT

Hà Nội, ngày 29 tháng 8 năm 2024

Kính gửi: Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội (HNX)

Tên tổ chức: **TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẮP DẦU KHÍ VIỆT NAM**

- Mã chứng khoán: PVX
- Địa chỉ: Tầng 14, Toà nhà Viện Dầu khí, số 167 phố Trung Kính, Phường Yên Hòa, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội.
- Điện thoại liên hệ/Tel: 04.37689291 Fax: 04.37689290
- Email: adminpvc.vn Website: <http://pvc.vn> hoặc <http://petrocons.vn>

Thực hiện quy định tại khoản 3 Điều 14 Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán, **Tổng công ty cổ phần xây lắp Dầu khí Việt Nam** thực hiện công bố thông tin báo cáo tài chính (BCTC) bán niên soát xét năm 2024 với Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội như sau:

1. **BCTC bán niên soát xét năm 2024** theo quy định tại Thông tư số 96/2020/TT-BTC gồm:

BCTC riêng (Tổ chức không có công ty con và đơn vị kế toán cấp trên có đơn vị trực thuộc);

BCTC hợp nhất (Tổ chức có công ty con);

BCTC tổng hợp (Tổ chức có đơn vị kế toán trực thuộc tổ chức bộ máy kế toán riêng).

2. **Các văn bản giải trình** phải công bố thông tin **đồng thời** cùng với BCTC theo quy định tại khoản 4 Điều 14 Thông tư số 96/2020/TT- BTC gồm:

i) Tổ chức kiểm toán đưa ra ý kiến không phải là ý kiến chấp nhận toàn phần đối với BCTC (Ý kiến ngoại trừ/ Ý kiến trái ngược/ **Từ chối cho ý kiến**)?

Có

Không

Văn bản giải trình về ý kiến không chấp nhận toàn phần của tổ chức kiểm toán:

Có

Không

ii) Lợi nhuận sau thuế (LNST) thu nhập doanh nghiệp tại Báo cáo kết quả kinh doanh của kỳ báo cáo có thay đổi từ 10% trở lên so với báo cáo cùng kỳ năm trước?

Có

Không

Văn bản giải trình LNST thu nhập doanh nghiệp thay đổi 10% so với cùng kỳ năm trước:

Có

Không

iii) LNST trong kỳ báo cáo có sự chênh lệch trước và sau kiểm toán/ bán niên soát xét từ 5% trở lên, chuyển từ lỗ sang lãi hoặc ngược lại?

Có

Không

Văn bản giải trình LNST chênh lệch trước và sau kiểm toán/ bán niên soát xét từ 5% trở lên, chuyển từ lỗ sang lãi hoặc ngược lại:

Có

Không

iv) Lợi nhuận sau thuế trong kỳ báo cáo có bị lỗ, chuyển từ lãi ở báo cáo cùng kỳ năm trước sang lỗ ở kỳ này hoặc ngược lại?

Có

Không

Văn bản giải trình Lợi nhuận sau thuế trong kỳ báo cáo bị lỗ, chuyển từ lãi ở báo cáo cùng kỳ năm trước sang lỗ ở kỳ này hoặc ngược lại:

Có

Không

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty vào ngày: 29/8/2024 tại đường dẫn: <http://pvc.vn> hoặc <http://petrocons.vn>

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin công bố.

**Đại diện tổ chức
Người được UQ CBTT**



Ngô Thị Thu Hoài

Số: 1326 /XLDK-TCKT

Hà Nội, ngày 29 tháng 08 năm 2024

V/v: Công bố giải trình BCTC hợp nhất
06 tháng đầu năm 2024 sau soát xét kiểm toán

Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán Nhà Nước
Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

Căn cứ Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 ngày 29/06/2006 của Quốc Hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

Căn cứ Thông tư số 96/2015/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ Tài Chính hướng dẫn về việc công bố thông tin trên thị trường chứng khoán;

Tổng Công ty Cổ phần Xây lắp Dầu khí Việt Nam (Petrocons) xin được giải trình về kết quả và sự biến động chỉ tiêu lợi nhuận sau thuế trên Báo cáo tài chính hợp nhất sau soát xét kiểm toán so với trước soát xét; sự biến động chỉ tiêu lợi nhuận sau thuế trên BCTC hợp nhất sau soát xét năm 2024 so với năm 2023 và chỉ tiêu lợi nhuận sau thuế trên Báo cáo tài chính hợp nhất sau soát xét kiểm toán bị lỗ như sau:
như sau:

1. Về chỉ tiêu lợi nhuận (LN) sau thuế của hợp nhất trước và sau soát xét:

- LN sau thuế 06 tháng đầu năm 2024 sau soát xét : (71,839) tỷ đồng.
- LN sau thuế 06 tháng đầu năm 2024 trước soát xét : (71,337) tỷ đồng.
- LN sau thuế giảm : (0,502) tỷ đồng.

Lợi nhuận sau thuế sau soát xét kiểm toán trên báo cáo tài chính hợp nhất của Tổng công ty giảm so với trước kiểm toán 0,502 tỷ đồng tương đương 0,7% do: Báo cáo tài chính hợp nhất của Tổng công ty được lập trên cơ sở hợp cộng Báo cáo tài chính của Công ty Mẹ và các Công ty con có loại trừ một số yếu tố nội bộ, do đó phụ thuộc nhiều vào Báo cáo tài chính sau soát xét của Công ty Mẹ và các đơn vị. Sau khi thực hiện soát xét kiểm toán, lợi nhuận sau thuế của Công ty Mẹ và các Công ty con có một số thay đổi, vì vậy lợi nhuận sau thuế báo cáo tài chính hợp nhất thay đổi theo.

2. Về chỉ tiêu lợi nhuận sau thuế trên Báo cáo tài chính hợp nhất sau soát xét kiểm toán bị lỗ và sự biến động chỉ tiêu lợi nhuận sau thuế trên Báo cáo tài chính hợp nhất sau kiểm toán 06 tháng đầu năm 2024 so với cùng kỳ năm 2023:

- LN sau thuế 06 tháng đầu năm 2024 sau soát xét : (71,839) tỷ đồng.
- LN sau thuế 06 tháng đầu năm 2023 sau soát xét : (94,265) tỷ đồng.
- LN sau thuế tăng : 22,426 tỷ đồng.

Chỉ tiêu lợi nhuận sau thuế trên Báo cáo tài chính hợp nhất sau soát xét kiểm toán bị lỗ do báo cáo tài chính hợp nhất của Petrocons được lập trên cơ sở hợp cộng Báo cáo tài chính của Công ty mẹ và các đơn vị. Trong 06 tháng đầu năm 2024 Công ty mẹ và một số Công ty con có kết quả kinh doanh thua lỗ dẫn đến lợi nhuận sau thuế hợp nhất bị lỗ theo. Lợi nhuận sau thuế hợp nhất bị lỗ chủ yếu do các khoản mục chi phí tài chính (chủ yếu là lỗ tỷ giá của Công ty mẹ và chi phí lãi vay của Công ty cổ phần Xây



Handwritten signature or mark.

lắp Dầu khí Thái Bình), chi phí quản lý doanh nghiệp (chủ yếu là chi phí tiền lương), chi phí khác.

Lợi nhuận sau thuế trên Báo cáo tài chính hợp nhất sau soát xét kiểm toán năm 2024 tăng 22,426 tỷ đồng tương đương 23,79% so với cùng kỳ năm trước. Báo cáo tài chính hợp nhất của Tổng công ty được lập trên cơ sở hợp cộng Báo cáo tài chính của Công ty Mẹ và các Công ty con có loại trừ một số yếu tố nội bộ. Sự biến động chỉ tiêu lợi nhuận sau thuế trên báo cáo tài chính hợp nhất 06 tháng đầu năm 2024 nguyên nhân chủ yếu ở sự biến động của chỉ tiêu lợi nhuận gộp các công trình các đơn vị thành viên cụ thể: do tại một số Công ty con thực hiện được một số công trình dự án mới đem lại lợi nhuận cao. Bên cạnh đó trong 06 tháng đầu năm 2023 do một số công ty con thực hiện quyết toán dự án phát sinh lỗ nên chỉ tiêu lợi nhuận gộp 06 tháng đầu năm 2023 sau soát xét bị lỗ hơn so với cùng kỳ 2024.

3. Ý kiến từ chối trên báo cáo kiểm toán:

Ý kiến 1: “Tại ngày 30/06/2024, Báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ của Tổng Công ty đang phản ánh: Lỗ lũy kế (mã số 421) của Tổng Công ty là 4.071,61 tỷ VND, nợ phải trả ngắn hạn (mã số 310) là 5.606,06 tỷ VND vượt quá tài sản ngắn hạn (mã số 100) là 855,57 tỷ VND, các khoản nợ quá hạn thanh toán tại ngày 30/06/2024 là 1.194,58 tỷ VND. Tình hình tài chính của Tổng Công ty tại ngày 01/01/2024 cũng trong tình trạng tương tự. Các yếu tố này cùng với các nội dung tại thuyết minh số 1 dẫn tới nghi ngờ về khả năng tiếp tục hoạt động của Tổng công ty. Khả năng hoạt động liên tục của Tổng Công ty phụ thuộc vào kế hoạch thu hồi các khoản công nợ, tái cơ cấu các khoản đầu tư, hoàn thành và quyết toán các công trình đang dở dang để thu hồi tiền, các hỗ trợ tài chính từ các cổ đông và các chủ nợ. Trong phạm vi của một cuộc soát xét báo cáo tài chính, chúng tôi không có đủ thông tin để có thể đánh giá được mức độ thích hợp, hiệu quả của các kế hoạch hoạt động này.”

Ý kiến của Kiểm toán viên nêu trong báo cáo kiểm toán là do không thu thập được đầy đủ thông tin do đó, không thể xác định liệu báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo được lập với giả định Tổng Công ty sẽ tiếp tục hoạt động liên tục có phù hợp hay không.

Ý kiến 2: “Tại ngày 30/06/2024, Tổng Công ty có số dư khoản phải thu cho Công ty CP Khách sạn Lam Kinh vay để hỗ trợ vốn sản xuất kinh doanh của Khách sạn Lam Kinh với số tiền là 200 tỷ VND (tại ngày 01/01/2024 là 200 tỷ VND) và số dư dự phòng đã trích lập cho khoản phải thu này là 124,4 tỷ VND (tại ngày 01/01/2024 là 124,4 tỷ VND) (Thuyết minh số 7). Chúng tôi không thể thu thập được các tài liệu thích hợp liên quan đến giá trị có thể thu hồi của khoản phải thu này tại ngày 30/06/2024 và ngày 01/01/2024. Do đó, chúng tôi không thể xác định liệu có cần thiết phải điều chỉnh các số liệu này hay không.”

Ý kiến của Kiểm toán viên nêu trong báo cáo kiểm toán là do không thu thập được đầy đủ các tài liệu thích hợp để đánh giá ảnh hưởng của vấn đề trên đến báo cáo tài chính hợp nhất của Tổng Công ty. Do đó, không thể xác định liệu có cần thiết phải điều chỉnh các số liệu này hay không.

Ý kiến 3: “Tại ngày 30/06/2024, số dư chi phí sản xuất, kinh doanh dở dang của công trình Nhà máy Nhiệt điện Vũng Áng 1 (Thuyết minh số 10) và dự án Nhà máy Nhiệt điện Quảng Trạch 1 (Thuyết minh số 15) có giá gốc lần lượt là 245,1 tỷ VND và 25,8 tỷ VND (tại ngày 01/01/2024 là 245,1 tỷ VND và 25,8 tỷ VND). Tại ngày lập báo cáo tài

chính hợp nhất giữa niên độ, Tổng Công ty đang làm việc với các cơ quan có thẩm quyền để: (1) xem xét điều chỉnh giá trị phát sinh chưa lường hết của dự án Nhà máy Nhiệt điện Vũng Áng 1 và; (2) nghiệm thu, quyết toán chi phí của Tổng Công ty thực hiện tại dự án Nhà máy Nhiệt điện Quảng Trạch 1. Chúng tôi không thể thu thập được đầy đủ các tài liệu thích hợp liên quan đến giá trị thuần có thể thực hiện được của các chi phí sản xuất, kinh doanh dở dang nêu trên tại ngày 30/06/2024 và ngày 01/01/2024. Do đó, chúng tôi không thể xác định liệu có cần thiết phải điều chỉnh các số liệu này hay không.”

Ý kiến của Kiểm toán viên nêu trong báo cáo kiểm toán là do không thể thu thập được đầy đủ các tài liệu thích hợp liên quan đến giá trị thuần có thể thực hiện được của các chi phí sản xuất, kinh doanh dở dang nêu trên tại ngày lập báo cáo, do đó, không thể xác định liệu có cần thiết phải điều chỉnh các số liệu này hay không.

Ý kiến 4: “Tại Thuyết minh số 15 phần Thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ trình bày số dư chi phí xây dựng cơ bản dở dang tại ngày 30/06/2024 bao gồm các dự án (Tổng Công ty là Chủ đầu tư) đã tạm dừng thực hiện từ các năm trước là (1) Dự án Khu đô thị Đại học Dầu khí và (2) Dự án Khu công nghiệp Dầu khí Tiền Giang với tổng số tiền là khoảng 5,72 tỷ VND (tại ngày 01/01/2024 là khoảng 5,72 tỷ VND). Chúng tôi không thể thu thập được các tài liệu thích hợp liên quan đến khả năng mang lại lợi ích kinh tế trong tương lai của các dự án này. Do đó, chúng tôi không thể xác định liệu có cần thiết phải điều chỉnh các số liệu này hay không”

Ý kiến của Kiểm toán viên nêu trong báo cáo kiểm toán là do không thu thập được đầy đủ các tài liệu thích hợp để đánh giá ảnh hưởng của vấn đề trên đến báo cáo tài chính hợp nhất của Tổng Công ty. Do đó, không thể xác định liệu có cần thiết phải điều chỉnh các số liệu này hay không.

Ý kiến 5. “Tổng Công ty đang hợp nhất Công ty CP Phát triển Đô thị Dầu khí (công ty con) vào Báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ của Tổng Công ty theo số liệu báo cáo tài chính quý I năm 2024 chưa được soát xét (trong đó: Tại ngày 31/03/2024 Tổng tài sản là 15,48 tỷ VND và Vốn chủ sở hữu là âm 193,18 tỷ VND; Doanh thu và Lợi nhuận sau thuế TNDN trong kỳ lần lượt là 0,08 tỷ VND và âm 0,27 tỷ VND). Đối với các công ty liên kết, trừ Báo cáo tài chính của Công ty CP Xây lắp Dầu khí Miền Trung đã được soát xét, giá trị khoản đầu tư vào các Công ty liên kết còn lại đang được trình bày theo phương pháp vốn chủ sở hữu dựa trên số liệu Báo cáo tài chính tự lập cho kỳ kế toán từ ngày 01/01/2024 đến ngày 30/06/2024 hoặc Báo cáo tài chính gần nhất mà Tổng Công ty thu thập được (thuyết minh số 04). Chúng tôi không thể đánh giá được sự phù hợp của các số liệu này.”

Ý kiến của Kiểm toán viên nêu trong báo cáo kiểm toán là do chưa thu thập được đầy đủ các tài liệu thích hợp để đánh giá ảnh hưởng của vấn đề trên đến báo cáo tài chính hợp nhất của Tổng Công ty. Do đó, không thể xác định liệu có cần thiết phải điều chỉnh các số liệu này hay không.

Tại ngày phát hành báo cáo tài chính soát xét của Petrocons, đơn vị chưa thu thập được báo cáo tài chính 30/06/2024 kiểm toán của Công ty nêu trên do đó Petrocons đã sử dụng báo cáo tài chính thời điểm gần nhất của đơn vị để hợp nhất. Petrocons tin tưởng rằng, việc hợp nhất nêu trên là phù hợp với các chuẩn mực kế toán và các quy định hiện hành.

Ý kiến 6: “Tại ngày 30/06/2024, Công ty mẹ Tổng Công ty không thu thập được báo cáo tài chính của các đơn vị nhận vốn đầu tư đối với các khoản “Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác” (mã số 253) trên Bảng cân đối kế toán hợp nhất giữa niên độ với tổng giá trị ghi sổ và tổng giá trị dự phòng cho các khoản đầu tư này lần lượt là 206,31 tỷ VND và 169,71 tỷ VND (dự phòng đầu tư vào các công ty này trích lập dựa trên số liệu Báo cáo tài chính gần nhất mà Tổng Công ty thu thập được). Chúng tôi không thu thập được các tài liệu thích hợp liên quan đến sự suy giảm giá trị của các khoản đầu tư này.”

Ý kiến của Kiểm toán viên nêu trong báo cáo kiểm toán là do không thu thập được đầy đủ các bằng chứng thích hợp để đánh giá ảnh hưởng của vấn đề trên đến báo cáo tài chính hợp nhất của Tổng Công ty. Do đó, không thể xác định liệu có cần thiết phải điều chỉnh các số liệu này hay không.

Tại ngày phát hành báo cáo tài chính soát xét của Petrocons, đơn vị chưa thu thập được báo cáo tài chính 30/06/2024 kiểm toán của các Công ty nêu trên do đó Petrocons đã sử dụng báo cáo tài chính thời điểm gần nhất của các đơn vị trên để hợp nhất. Petrocons tin tưởng rằng, việc hợp nhất nêu trên là phù hợp với các chuẩn mực kế toán và các quy định hiện hành.

Ý kiến 7: “Công ty CP Đầu tư và Thương mại Dầu khí Thái Bình (Công ty con) chưa đánh giá được sự suy giảm giá trị cũng như chưa ước tính được giá trị thuần có thể thực hiện được của hàng tồn kho là thành phẩm bất động sản có giá trị ghi sổ tại ngày 01/01/2024 và tại ngày 30/06/2024 là 36,3 tỷ VND (Thuyết minh số 10). Chúng tôi không thể thu thập được các tài liệu thích hợp liên quan đến giá trị thuần có thể thực hiện được của hàng tồn kho là các thành phẩm bất động sản này.”

Đây là ý kiến trên báo cáo kiểm toán của Công ty con trực thuộc Tổng công ty. Ý kiến của kiểm toán viên là do không thu thập được đầy đủ các tài liệu kiểm toán thích hợp liên quan đến giá trị thuần có thể thực hiện được của hàng tồn kho nêu trên, cũng như không thể thực hiện được các thủ tục kiểm toán thay thế để đánh giá về giá trị dự phòng cần phải trích lập không thể xác định liệu có cần thiết phải điều chỉnh các số liệu này hay không.

Ý kiến 8: “Tại ngày 30/06/2024, số dư Hàng tồn kho trình bày trên Báo cáo tài chính của Công ty CP Dầu khí Đông Đô (Công ty con) bao gồm các công trình Nhiệt điện Thái Bình 2, Nhiệt điện Sông Hậu 1, Chung cư Trần Anh - Long An và Thi công nhà đa năng Quận 1 với tổng giá trị thi công dở dang là khoảng 57,41 tỷ VND (tại ngày 01/01/2024: 57,97 tỷ VND). Chúng tôi không thể đánh giá được giá trị thuần có thể thực hiện được của các công trình thi công dở dang nêu trên tại các thời điểm nêu trên.”

Đây là ý kiến trên báo cáo soát xét của Công ty con trực thuộc Tổng công ty Ý kiến của Kiểm toán viên nêu trong báo cáo kiểm toán là do chưa thể thu thập được đầy đủ các tài liệu kiểm toán thích hợp do đó không thể xác định liệu có cần thiết phải điều chỉnh các số liệu này hay không.

Ý kiến 9: “Tại ngày 30/06/2024, số dư khoản góp vốn của Công ty CP Dầu khí Đông Đô (Công ty con) vào dự án “Tổ hợp nhà ở kết hợp dịch vụ siêu thị và văn phòng làm việc tại số 28, đường Trần Bình, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội” (Dự án Dolphin Plaza) là 26,2 tỷ VND (tại ngày 01/01/2024 là 27,2 tỷ VND) (Thuyết minh số 16). Chúng tôi không thể thu thập được đầy đủ các tài liệu thích hợp để đánh giá liệu có cần thiết phải trích lập dự phòng cho khoản góp vốn đầu tư này hay không.”

Đây là ý kiến trên báo cáo soát xét của Công ty con trực thuộc Tổng công ty Ý kiến của Kiểm toán viên nêu trong báo cáo kiểm toán là do không thể thu thập được đầy đủ các tài liệu kiểm toán thích hợp do đó không thể xác định liệu có cần thiết phải điều chỉnh các số liệu này hay không.

Ý kiến 10: “Cũng tại Công ty CP Dầu khí Đông Đô (công ty con), số dư các khoản công nợ, cụ thể: nợ phải thu tại ngày 01/01/2024 và 30/06/2024 với giá trị lần lượt là 14,25 tỷ VND và 17,99 tỷ VND; nợ phải trả tại ngày 01/01/2024 và 30/06/2024 với giá trị lần lượt là: 15,51 tỷ VND và 17,77 tỷ VND. Khoản nợ phải thu tồn đọng tại ngày 30/06/2024 là 15,43 tỷ VND chưa được công ty xem xét và đánh giá khả năng trích lập dự phòng. Chúng tôi không đánh giá được tính hiện hữu, khả năng thu hồi cũng như số dự phòng nợ phải thu khó đòi cần trích lập đối với các khoản công nợ này.”

Đây là ý kiến trên báo cáo soát xét của Công ty con trực thuộc Tổng công ty Ý kiến của Kiểm toán viên nêu trong báo cáo kiểm toán là do chưa thu thập được đầy đủ các tài liệu kiểm toán thích hợp do đó không thể xác định liệu có cần thiết phải điều chỉnh các số liệu này hay không.

Ý kiến 11: Tại Công ty CP Kết cấu kim loại và Lắp máy Dầu khí (Công ty con): Chúng tôi không thu thập được các tài liệu cần thiết có liên quan đến các dự án: Nhà máy Nhiệt điện Thái Bình 2 và Nhà máy Nhiệt điện Sông Hậu I. Do đó chúng tôi không thể đưa ra kết luận về sự phù hợp của doanh thu, giá vốn và dự phòng giảm giá hàng tồn kho, chi phí dự án được trích trước mà Công ty đã ghi nhận từ các dự án này cũng như ảnh hưởng của các số liệu đó tới Báo cáo tài chính giữa niên độ đính kèm. Các số liệu Công ty đã ghi nhận vào Báo cáo tài chính giữa niên độ cụ thể như sau:

Diễn giải	Lũy kế đến ngày 01/01/2024 VND	Trong kỳ VND	Lũy kế đến ngày 30/06/2024 VND
Nhà máy Nhiệt điện Thái Bình 2			
<i>Doanh thu</i>	818.027.378.560	4.930.033.464	822.957.412.024
<i>Giá vốn</i>	899.009.326.780	4.930.033.464	903.939.360.244
<i>Giá trị dự án dở dang</i>	120.050.070.975		114.849.050.791
<i>Giá trị dự án dở dang đã được dự phòng</i>	(68.728.998.900)	1.456.254.012	(67.272.744.888)
<i>Chi phí các nhà thầu phụ thực hiện Công ty chưa quyết toán</i>	17.460.332.357	(10.000.000)	17.450.332.357
Dự án Nhà máy Nhiệt điện Sông Hậu I			
<i>Doanh thu</i>	70.013.274.374	-	70.013.274.374
<i>Giá vốn</i>	94.820.455.299	-	94.820.455.299
<i>Giá trị dự án dở dang</i>	29.708.111.695	-	29.722.014.675
<i>Giá trị dự án dở dang đã được dự phòng</i>	(8.912.177.007)	-	(8.912.177.007)

Đây là ý kiến trên báo cáo soát xét của Công ty con trực thuộc Tổng công ty. Ý kiến của Kiểm toán viên nêu trong báo cáo kiểm toán là do chưa thu thập được đầy đủ các tài liệu thích hợp để đánh giá ảnh hưởng của vấn đề trên đến báo cáo tài chính hợp nhất của Tổng Công ty, do đó, không thể xác định liệu có cần thiết phải điều chỉnh các số liệu này hay không.

Ý kiến 12: “Tại Công ty CP Kết cấu kim loại và Lắp máy Dầu khí (Công ty con): Tại Thuyết minh số 13 của Báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ này trình bày việc Công

ty đang theo dõi giá trị quyền sử dụng đất liên quan đến khu đất tại số 02 Nguyễn Hữu Cảnh, phường Thắng Nhất, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu với nguyên giá là 15.166.470.000 VND, hao mòn lũy kế đến ngày 30/06/2024 là 6.281.169.011 VND. Khu đất này đã được chuyển đổi mục đích đầu tư dự án Khu phức hợp Chung cư cao ốc - Văn phòng do chính Công ty làm chủ đầu tư và đã được nghiệm thu đưa vào sử dụng từ năm 2014. Ngày 24/08/2017, Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu thu hồi khu đất này để cấp lại quyền sử dụng cho các chủ sở hữu thuộc dự án. Trong đó, Công ty có quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất là tầng 1, tầng 2, tầng 3, tầng 4, tầng 5, tầng kỹ thuật và tầng kỹ thuật mái thuộc dự án này. Tuy nhiên, Công ty chưa tính giá trị quyền sử dụng khu đất này vào giá thành của dự án.”

Đây là ý kiến trên báo cáo soát xét của Công ty con trực thuộc Tổng công ty. Ý kiến của Kiểm toán viên nêu trong báo cáo kiểm toán là do chưa thu thập được đầy đủ các tài liệu thích hợp để đánh giá ảnh hưởng của vấn đề trên đến báo cáo tài chính hợp nhất của Tổng Công ty, do đó, không thể xác định liệu có cần thiết phải điều chỉnh các số liệu này hay không.

Ý kiến 13: Số dư chi phí sản xuất kinh doanh dở dang của Công ty CP Xây dựng Công nghiệp và Dân dụng Dầu khí (Công ty con) bao gồm giá trị dở dang của dự án Khu phức hợp Thương mại- Dịch vụ- Văn phòng và Căn hộ với giá trị là 32,99 tỷ VND (Thuyết minh số 10). Dự án đã hoàn thành và đưa vào sử dụng từ năm 2019 nhưng đến thời điểm lập Báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ này vẫn chưa được phê duyệt quyết toán dự án.

Đây là ý kiến trên báo cáo soát xét của Công ty con trực thuộc Tổng công ty. Hiện tại công ty vẫn đang theo dõi và chờ phê duyệt quyết toán.

Ý kiến 14: Tại Công ty CP Xây dựng Công nghiệp và Dân dụng Dầu khí (Công ty con): Công ty chưa thực hiện đánh giá khả năng thu hồi đối với khoản phải thu dài hạn Hợp tác Dự án chung cư Long Sơn Riverside số tiền là 12,89 tỷ VND (Thuyết minh 16) đã hoàn thành từ năm 2019.

Đây là ý kiến trên báo cáo soát xét của Công ty con trực thuộc Tổng công ty. Do hiện tại dự án còn đang vướng mắc thủ tục pháp lý nên đơn vị vẫn đang tiếp tục theo dõi và xử lý.

Ý kiến 15: Cũng tại Công ty CP Xây dựng Công nghiệp và Dân dụng Dầu khí (Công ty con): số dư công nợ chưa được đối chiếu xác nhận đầy đủ tại ngày 01/01/2024 và ngày 30/06/2024, cụ thể: nợ phải trả với giá trị lần lượt là 29,28 tỷ VND và 46,11 tỷ VND; nợ phải thu với giá trị lần lượt là 4,26 tỷ VND và 3,82 tỷ VND.

Đây là ý kiến trên báo cáo soát xét của Công ty con trực thuộc Tổng công ty. Hiện tại đơn vị vẫn đang thu thập bổ sung các đối chiếu của khách hàng.

Ý kiến 16: Tại Công ty CP Xây lắp Đường ống Bể chứa Dầu khí (Công ty con), số dư công nợ chưa được đối chiếu xác nhận đầy đủ, cụ thể: nợ phải trả tại ngày 01/01/2024 và 30/06/2024 với giá trị lần lượt là 11,67 tỷ VND và 33,01 tỷ VND. Giá trị các khoản nợ phải thu tồn đọng tại ngày 01/01/2024 và ngày 30/06/2024 lần lượt là 105,47 tỷ VND và 108,49 tỷ VND chưa được công ty xem xét và đánh giá trích lập dự phòng.

Đây là ý kiến trên báo cáo soát xét của Công ty con trực thuộc Tổng công ty. Hiện tại đơn vị vẫn đang thu thập bổ sung các đối chiếu của khách hàng.

4. Về những vấn đề cần nhấn mạnh của kiểm toán trên báo cáo tài chính sau kiểm toán:

Kiểm toán viên đã đưa ra các điểm cần nhấn mạnh trong báo cáo kiểm toán theo chuẩn mực Kiểm toán Việt Nam số 706, Tổng công ty nhận định rằng các điểm cần nhấn mạnh trên báo cáo này không phải là các điểm ngoại trừ hay từ chối. Các điểm cần nhấn mạnh này cũng không phải là phần hạn chế phạm vi kiểm toán, do Tổng công ty đã cung cấp đầy đủ toàn bộ các chứng từ cần thiết cho kiểm toán viên để kiểm toán viên có cơ sở đánh giá các vấn đề liên quan đến các điểm cần nhấn mạnh này. Các điểm nhấn mạnh này đưa ra để hướng người đọc lưu ý hơn đối với các vấn đề đã được trình bày trong Báo cáo Tài chính. Đồng thời các điểm cần nhấn mạnh này không phải là các sự kiện để kiểm toán viên cho rằng báo cáo tài chính không phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Tổng Công ty tại ngày 30/06/2024 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp luật có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

5. Để khắc phục khó khăn và giảm lỗ lũy kế trong thời gian tới, Ban lãnh đạo Petrocon đã có định hướng và giải pháp khắc phục như sau:

Ban lãnh đạo Petrocons nhận thức rõ Petrocons đang gặp khó khăn và đã từng bước vượt qua. Do vậy, cùng với sự ủng hộ của Tập đoàn và các đơn vị thành viên trong Tập đoàn, Petrocons đã rất tích cực trong việc rà soát, xây dựng và triển khai các giải pháp nhằm tháo gỡ khó khăn, khôi phục và ổn định hoạt động sản xuất kinh doanh. Một số giải pháp trong thời gian tới, cụ thể như sau:

- Quyết liệt trong công tác điều hành thi công trên tất cả các công trình, dự án mà Petrocons và các đơn vị thành viên thực hiện;
- Tích cực thực hiện công tác tiếp thị, đấu thầu để tìm kiếm và bổ sung nguồn việc;
- Tiếp tục triển khai công tác tái cấu trúc tổng thể Petrocons theo đúng định hướng được Tập đoàn phê duyệt, theo hướng công ty Mẹ trực tiếp tham gia hoạt động sản xuất kinh doanh trong lĩnh vực xây lắp, thực hiện vai trò định hướng hoạt động cho các công ty trực thuộc, thoái toàn bộ vốn đầu tư tại các đơn vị không thuộc chuỗi ngành nghề hoạt động chính của Petrocons; nâng cao vai trò quản lý, giám sát và điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh đảm bảo nâng cao hiệu quả hoạt động của các đơn vị và hiệu quả sử dụng vốn đầu tư của Petrocons;
- Quyết liệt trong công tác rà soát, đối chiếu và thu hồi công nợ, xây dựng kế hoạch chi tiết việc thu hồi và xử lý công nợ cho từng tháng, từng quý, nhằm thu hồi vốn đảm bảo hoạt động sản xuất kinh doanh, giảm tối đa chi phí tài chính do bị chiếm dụng vốn;
- Tích cực làm việc với Tập đoàn/đơn vị thành viên Tập đoàn và các cơ quan quản lý nhà nước để đẩy nhanh việc phê duyệt các chi phí phát sinh tại các dự án mà Petrocons đang tham gia;
- Chủ động và tích cực làm việc với các Ngân hàng/tổ chức tín dụng để cơ cấu lại các khoản nợ, đàm phán giảm lãi suất vay vốn và thu xếp đủ vốn phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh và giải tỏa các khoản bảo lãnh trong thời gian tới.

Tổng công ty Cổ phần Xây lắp Dầu khí Việt Nam xin báo cáo Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

Xin trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận: ✓

- Như trên;
- HĐQT (b/cáo)
- BKS (b/cáo)
- Website PVC
- Bộ phận Công bố thông tin
- Lưu VT, TCKT.



Trần Quốc Hoàn

C.T.C.S